

TỈNH ỦY KHÁNH HÒA
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Khánh Hòa, ngày 10 tháng 11 năm 2022

Số 33-HD/BTGTU

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 1187
	Ngày: 14/11/22
Chuyển:.....	
Số và ký hiệu HS:.....	

HƯỚNG DẪN

Công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Thực hiện Công văn số 1700-CV/TU, ngày 23/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chương trình số 04-CTr/BCĐ, ngày 15/7/2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh về công tác 06 tháng cuối năm 2022, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhằm tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Công tác tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cần được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm và tình hình cụ thể; bám sát sự chỉ đạo, định hướng của cấp ủy, ban tuyên giáo các cấp; bảo đảm tính trung thực, khách quan.

- Gắn tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với tuyên truyền việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, đơn vị.

- Công tác tuyên truyền cần được thực hiện một cách thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm, đa dạng về hình thức; phù hợp với từng đối tượng; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... Trong đó, nhấn mạnh những nội dung cơ bản của Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về *“một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực”*, nhất là khái niệm về hành vi tiêu cực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm; 09 nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực; 19 hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống tiêu cực, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Tuyên truyền kết quả 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022, nhất là các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong thời gian tới. Phân tích, làm rõ sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực gắn với tuyên truyền việc thực hiện các nghị quyết, kết luận của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhất là về tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trách nhiệm, vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

4. Tuyên truyền về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Khánh Hòa.

5. Tuyên truyền kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng được dư luận xã hội quan tâm, nhằm góp phần tạo niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giới thiệu, biểu dương gương người tốt, việc tốt, tập thể, cá nhân điển hình trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, gây hậu quả xấu; đấu tranh, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng công tác phòng, chống tham

những, tiêu cực để kích động, chia rẽ, gây mất đoàn kết nội bộ, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chống phá Đảng, Nhà nước ta.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Tùy thuộc vào điều kiện, tình hình thực tế của các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, có thể tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp như: Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trên hệ thống đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; loa truyền thanh cơ sở; các website, trang thông tin điện tử của các ban, ngành, đoàn thể, các huyện, thị, thành phố; trên Internet, mạng xã hội; tuyên truyền cổ động trực quan (băng rôn, panô, áp phích, bảng điện tử...); thông qua hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên, hội viên và Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các quan điểm, chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đồng thời, động viên, khuyến khích đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

2. Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh) kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu (trừ những thông tin, tài liệu mật) về tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh cho Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí của tỉnh để phục vụ tốt nhiệm vụ định hướng, tuyên truyền, nhất là đối với các vụ việc, vụ án được dư luận xã hội, Nhân dân quan tâm.

3. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông

- Căn cứ Hướng dẫn này, chỉ đạo, hướng dẫn và quản lý các cơ quan báo chí của tỉnh, các trang/cổng thông tin điện tử của các địa phương, cơ quan, đơn vị, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, đưa thông tin không đúng định hướng, đăng tải, phổ biến thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của đất nước, của tỉnh, chống phá Đảng và Nhà nước ta.

4. Các cơ quan báo chí của tỉnh

Các cơ quan báo chí của tỉnh, trên cơ sở Hướng dẫn này và tình hình thực tiễn, xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, tiêu cực phù hợp, trong đó chú trọng:

- Tiếp tục nâng cao các chuyên trang, chuyên mục, tin, bài thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với những hình thức đa dạng; tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, người tốt, việc tốt trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhằm cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Việc thông tin cần thực hiện đúng chỉ đạo, định hướng, không suy diễn, chủ quan, đưa thông tin một chiều, sai lệch; thiếu tính giáo dục, tính định hướng.

5. Ban tuyên giáo/ban tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Tham mưu cấp ủy triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

- Chủ động định hướng thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực bằng các hình thức phù hợp.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh để tham mưu cho cấp ủy xử lý, giải quyết và báo cáo về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

(Gửi kèm Đề cương tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực)

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Thành viên BCĐ về phòng, chống TNTC tỉnh,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy - Cơ quan TTBCĐ về phòng, chống TNTC tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Ban tuyên giáo/ban tuyên huấn các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lãnh đạo Ban, các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Lê Hữu Thọ



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

PHẦN I: MỘT SỐ KẾT QUẢ QUAN TRỌNG CỦA CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG GIAI ĐOẠN 2012 - 2022

I. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG CỦA CẢ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2012 - 2022

1. Một số kết quả đạt được

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới và với mong muốn, quyết tâm tạo bước chuyển mới, mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (tháng 5/2012) đã quyết định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư làm Trưởng Ban để chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng trên phạm vi cả nước. Thực hiện chủ trương này, ngày 01/02/2013, Ban Chỉ đạo đã chính thức được thành lập và bắt đầu triển khai các hoạt động, với thành phần gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các cơ quan có liên quan của Đảng và Nhà nước.

Từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí (trực thuộc Bộ Chính trị) đến nay, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, bài bản, ngày càng đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh, đạt nhiều kết quả cụ thể, rất quan trọng, toàn diện, để lại dấu ấn tốt, tạo hiệu ứng tích cực, lan toả mạnh mẽ trong toàn xã hội, và thực sự “đã trở thành phong trào, xu thế không thể đảo ngược”, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được bạn bè quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước đã được kiềm chế, ngăn chặn, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố thêm niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước ta. Nổi bật là ở 5 điểm sau:

1.1. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng đã được chỉ đạo và thực hiện một cách bài bản, đồng bộ, quyết liệt và hiệu quả, tạo bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, khẳng định quyết tâm rất cao của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai và không chịu sức ép của bất kỳ cá nhân nào”. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và bộ máy nhà nước, góp phần đặc lực nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng. Trong giai đoạn 2012 - 2022, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.740 tổ chức đảng, hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có 7.390 đảng viên bị kỷ luật do tham nhũng; đã kỷ luật

170 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 4 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị; 29 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương; 50 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang. Riêng từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII đến 30/6/2022 đã thi hành kỷ luật 50 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý (cao hơn gấp 4 lần so với nhiệm kỳ khóa XI và bằng gần một nửa số cán bộ cấp cao bị xử lý của nhiệm kỳ khóa XII), trong đó có 8 Ủy viên Trung ương, nguyên Ủy viên Trung ương, 20 sĩ quan cấp tướng. Đây là một bước đột phá trong công tác kiểm tra, kỷ luật của Đảng.

Các ngành Thanh tra, Kiểm toán có nhiều cố gắng, công tâm, khách quan, làm rõ các sai phạm; đã xử lý và kiến nghị xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan, thu hồi nhiều tài sản cho Nhà nước. Nhất là đã tập trung vào các lĩnh vực có nhiều dư luận về tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm và công khai các sai phạm liên quan đến nhiều dự án gây thất thoát, thua lỗ lớn, dư luận xã hội quan tâm¹. Từ năm 2012 đến nay, qua công tác thanh tra, kiểm toán, đã xử lý, thu hồi được hơn 975 nghìn tỉ đồng, gần 76 nghìn ha đất; xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân; chuyển cho cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu phạm tội; kiến nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế hơn 2.000 văn bản, trong đó có nhiều văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành một cách kiên trì, kiên quyết, không khoan nhượng, không nương nhẹ, không làm oan, sai; không bỏ lọt tội phạm; rất nghiêm minh, nhưng cũng rất nhân văn, nhân ái, có lý, có tình; hầu hết các đối tượng bị xử lý đều nhận thức rõ sai phạm của mình và tâm phục, khẩu phục, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, xin lỗi Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có tác dụng cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, giáo dục, phòng ngừa mạnh mẽ, được dư luận, Nhân dân rất đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao; tạo bước đột phá trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng. Đã xử lý dứt điểm nhiều vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, cả những vụ tồn đọng, kéo dài từ nhiều năm trước², với nhiều cán bộ cấp cao bị xử lý hình sự, kể cả Ủy viên Bộ Chính trị, bộ trưởng, thứ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tướng lĩnh trong lực lượng vũ trang. Trong gần 10 năm qua, các cơ quan tố tụng trong cả nước đã khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm gần 16.000 vụ án tham nhũng, chức vụ, kinh tế với hơn 30.300 bị cáo. Riêng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng

¹ Như vụ việc Mobifone mua 95% cổ phần của AVG; việc cổ phần hoá Cảng Quy Nhơn; các dự án, gói thầu liên quan đến Đỉnh Ngọc Hệ; Dự án mở rộng Nhà máy Gang thép Thái Nguyên giai đoạn II; Dự án đầu tư cải tạo, mở rộng Nhà máy phân đạm Hà Bắc; Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2,...

² Điển hình là: (1) Vụ án Nguyễn Đức Kiên và đồng phạm. (2) Vụ án Dương Chí Dũng và đồng phạm. (3) Vụ án Vũ Việt Hùng và đồng phạm. (4) Vụ án Vũ Quốc Hào và đồng phạm. (5) Vụ án Huỳnh Thị Huyền Như và đồng phạm. (6) Vụ án Phạm Thị Bích Lương và đồng phạm. (7) Vụ án Giang Kim Đạt và đồng phạm. (8) Vụ án Phạm Công Danh và đồng phạm. (9) Vụ án Hà Văn Thắm và đồng phạm. (10) Vụ án Châu Thị Thu Nga và đồng phạm. (11) Vụ án Trịnh Xuân Thanh và đồng phạm. (12) Vụ án Trần Phương Bình. (13) Vụ án Phan Văn Anh Vũ. (14) Vụ án Đỉnh Ngọc Hệ. (15) Vụ án Nguyễn Văn Dương và Phan Sào Nam. (16) Vụ án Hứa Thị Phấn. (17) Vụ án xảy ra tại Tổng Công ty Viễn thông Mobifone. (18) Vụ án xảy ra tại Công ty Hải Thành, Quân chủng Hải Quân...; và mới đây là vụ Việt Á, Cục Lãnh sự; FLC, Tân Hoàng Minh.

đã đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo gần 1.000 vụ án, vụ việc ở 3 cấp độ³; trong đó trực tiếp theo dõi, chỉ đạo 313 vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, đã đưa ra xét xử sơ thẩm 120 vụ án, 1.083 bị cáo, trong đó có 37 cán bộ diện Trung ương quản lý, bị xử lý hình sự (1 Ủy viên Bộ Chính trị, 10 Ủy viên, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, 6 bộ trưởng, nguyên bộ trưởng, 13 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang...).

Cùng với việc tập trung chỉ đạo xử lý nghiêm các sai phạm, công tác thu hồi tài sản tham nhũng cũng có nhiều chuyển biến tích cực; việc kê biên, thu giữ tài sản trong nhiều vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng đạt khá cao; tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong các án hình sự về tham nhũng, kinh tế tăng lên rõ rệt (Nếu như năm 2013, tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng trong giai đoạn thi hành án chỉ đạt dưới 10%, thì giai đoạn 2012 - 2022, bình quân đạt tỉ lệ 34,7%). Công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở cũng được quan tâm hơn, từng bước khắc phục tình trạng “trên nóng, dưới lạnh”; nhiều địa phương, bộ, ngành đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ “tham nhũng vặt”.

1.2. Đi đôi với việc tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng, hoàn thiện cơ chế, thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cũng được chú trọng đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể”, “không dám”, “không muốn”, “không cần” tham nhũng. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp, quy định mới, mạnh mẽ, ngày càng quyết liệt về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, hoàn thiện thể chế về kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhiều quy định, nghị quyết được quán triệt và thực hiện nghiêm túc, đi vào cuộc sống; khắc phục được một bước những sơ hở, bất cập trước đây làm phát sinh tiêu cực, tham nhũng⁴. Có thể khẳng định, cho đến nay, các chủ trương, quy định của Đảng, các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cơ bản đã tương đối đầy đủ.

1.3. Công tác cán bộ, cải cách hành chính bảo đảm tính công khai, minh bạch; xác định rõ trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực cũng đã được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt và đạt kết quả tốt.

³ Gồm: Cấp độ Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo là 180 vụ án, 133 vụ việc; cấp độ Ban Nội chính Trung ương theo dõi, đơn đốc là 31 vụ án, 5 vụ việc; cấp độ tỉnh uỷ, thành uỷ, ban cán sự đảng bộ, ngành chỉ đạo xử lý là hơn 600 vụ án, vụ việc.

⁴ Từ năm 2012 đến nay, Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các cơ quan tham mưu của Đảng đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng; Quốc hội ban hành hơn 300 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hơn 2.600 nghị định, quyết định, chỉ thị; cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương ban hành hơn 45.000 văn bản; các bộ, ngành, địa phương ban hành gần 100.000 văn bản để cụ thể hoá, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Công tác cán bộ đã có nhiều đổi mới theo hướng ngày càng dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch hơn; đúng nguyên tắc, đúng quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng. Nhiều quy định được ban hành đồng bộ, khả thi, đã giải quyết được không ít vấn đề tồn tại trước đây trong công tác cán bộ; tình trạng chạy chức, chạy quyền, cục bộ, địa phương, “thân quen”, “cánh hẩu”, “lợi ích nhóm” đã giảm hẳn.

Việc Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII ban hành Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và Quy định mới về những điều đảng viên không được làm (*Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021*) là chủ trương rất đúng và cũng là một bài học kinh nghiệm quý trong công tác cán bộ.

Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Công tác tiếp nhận, xử lý, giải đáp, phản hồi những ý kiến phản ánh, kiến nghị của người dân và đối thoại với các tầng lớp nhân dân cũng được quan tâm. Tăng cường việc kiểm soát tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác, xử lý trách nhiệm người đứng đầu; thanh toán không dùng tiền mặt; sửa đổi, ban hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn; cải cách chính sách tiền lương, thu nhập, nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức,... cũng đã góp phần tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng”.

1.4. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được phát huy tốt hơn. Hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh; nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được nâng lên. Việc công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế; chủ động cung cấp thông tin về những vấn đề nhạy cảm, dư luận quan tâm, cũng đã góp phần định hướng tốt dư luận xã hội và thể hiện sự công khai, minh bạch trong xử lý tham nhũng. Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực vào cuộc, đồng hành cùng Đảng, Nhà nước và các cơ quan chức năng trong phòng, chống tham nhũng; vừa tuyên truyền, vừa tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực xấu, thù địch về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

1.5. Chú trọng việc kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng làm công tác phòng,

chống tham nhũng; tích cực hợp tác quốc tế và từng bước mở rộng nội dung, phạm vi hoạt động phòng, chống tham nhũng. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII mới đây, ở một số địa phương, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã được thành lập và nhanh chóng đi vào hoạt động, đạt được những kết quả bước đầu. Chức năng, nhiệm vụ, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng cũng đã được sửa đổi, bổ sung, với nhiều đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động. Phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và địa phương mới đây đã được mở rộng, bao gồm cả “tiêu cực” cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ban Nội chính Trung ương và ban nội chính các tỉnh ủy, thành ủy được tái lập đã bước đầu có nhiều nỗ lực, cố gắng, nâng cao hiệu quả tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng.

Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng trong công tác phòng, chống tham nhũng cũng được chú trọng, tăng cường, nhất là sự phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, giám sát, nội chính của Đảng với cơ quan thanh tra, kiểm toán, điều tra; giữa cơ quan thanh tra, kiểm toán với cơ quan điều tra; giữa các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương, địa phương và các bộ, ngành chức năng ngày càng chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng cũng đã được tăng cường; hoạt động phòng, chống tham nhũng cũng từng bước được mở rộng ra cả khu vực ngoài nhà nước (Vụ án “Việt Á” vừa làm gần đây là một ví dụ điển hình).

Nhìn lại chặng đường 10 năm kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị, Trung ương Đảng đến nay, nhất là sau 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với ý chí và tinh thần trách nhiệm cao, với sự nỗ lực phấn đấu, chung sức, đồng lòng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã thu được nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố, nâng cao ý chí, niềm tin của Nhân dân vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, làm cho đất nước ta ngày càng giàu mạnh, ngày càng phát triển, có vị thế xứng đáng trên trường quốc tế. Không phải như một số ý kiến cho rằng, nếu quá tập trung vào chống tham nhũng sẽ làm “nhụt chí”, “chùn bước” những người dám nghĩ, dám làm, làm “chậm” sự phát triển đất nước; mà hoàn toàn ngược lại, chính nhờ làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, tăng cường quốc phòng, an ninh và đối ngoại, đặc biệt là góp phần lấy lại và củng cố niềm tin của Nhân dân, bác bỏ luận điệu sai trái của các thế lực xấu, thù địch, chống đối cho rằng đấu tranh phòng, chống tham nhũng, xử lý cán bộ, đảng viên sai phạm là “đấu đá nội bộ”, “phe cánh”. Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng và xây

dựng, làm trong sạch Đảng và bộ máy Nhà nước chỉ làm “chùn bước” những ai có động cơ không trong sáng, đã trót “nhúng chàm” và những người không nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, thiếu bản lĩnh, thiếu kiến thức và kinh nghiệm.

Đạt được những kết quả trên là nhờ: (1) Trước hết là sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, với nhiều quyết sách đúng đắn, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, trực tiếp nhất là của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; sự gương mẫu, quyết liệt, nói đi đôi với làm của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp. (2) Sự nỗ lực, cố gắng, quyết tâm của các cơ quan tham mưu và cấp ủy, tổ chức đảng, các ban, bộ, ngành, địa phương, nhất là sự nỗ lực rất cao của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tiến hành tố tụng Trung ương và địa phương. (3) Sự cộng hưởng của những kết quả tích cực, rõ rệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. (4) Sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; sự đồng lòng, ủng hộ, khích lệ của Nhân dân; sự chủ động vào cuộc rất tích cực của các cơ quan thông tấn, báo chí, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

2. Những hạn chế, tồn tại, nguyên nhân:

Một số bộ, ban, ngành, địa phương chưa có quyết tâm cao, chưa có sự chuyển biến mạnh. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng vẫn còn hạn chế; tỉ lệ thu hồi tài sản tham nhũng, thất thoát còn thấp; việc tự kiểm tra, tự phát hiện và xử lý tham nhũng trong nội bộ, cơ quan, đơn vị còn là khâu yếu. Tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực trong khu vực hành chính, dịch vụ công chưa được ngăn chặn có hiệu quả. Tham nhũng trên một số lĩnh vực vẫn nghiêm trọng, phức tạp, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, xảo trá, gây bức xúc trong xã hội. Tham nhũng, tiêu cực vẫn là một trong những “kẻ thù hung ác”, nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Nguyên nhân cơ bản của những tồn tại, hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa nhận thức thật đầy đủ và sâu sắc tính chất nghiêm trọng của tình hình tham nhũng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình quản lý; chưa thực sự gương mẫu, quyết liệt, nói chưa đi đôi với làm; thiếu bản lĩnh, dĩ hoà vi quý, nể nang, né tránh, thậm chí còn bao che cho người vi phạm. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ cấp cao, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, sa vào chủ nghĩa cá nhân, thậm chí suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Cơ chế kiểm soát quyền lực, công tác kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực của người có chức vụ, quyền hạn chưa được quan tâm đúng mức; luật pháp, cơ chế, chính sách còn nhiều kẽ hở, dễ để bị lợi dụng; việc thực thi pháp luật nói chung và các quy định của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng nói riêng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa nghiêm. Tổ chức,

bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn, phương tiện, điều kiện làm việc của các cơ quan, đơn vị chức năng phòng, chống tham nhũng vẫn còn hạn chế, bất cập; năng lực, trình độ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu; thậm chí có trường hợp còn sa vào suy thoái, mắc vào tiêu cực, tay đã “nhúng chàm”, không dám đấu tranh hoặc tiếp tục tiếp tay cho tham nhũng.

II. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA NĂM 2021 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Toàn tỉnh đã tổ chức 598 lớp với 52.452 lượt người tham dự bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; nội dung tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các văn bản mới ban hành. Cơ quan báo, đài thường xuyên duy trì các chương trình, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nêu gương người tốt, việc tốt, có tinh thần đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng; các gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phê phán, lên án các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Toàn tỉnh đã thực hiện 86 cuộc kiểm tra đối với 175 đơn vị trong việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch; 120 cuộc kiểm tra đối với 329 đơn vị về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, có 06 trường hợp sai phạm với tổng số tiền đã thu hồi là 29,43 triệu đồng; 147 cuộc kiểm tra đối với 157 đơn vị về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đã phát hiện, xử lý luật đối với 06 trường hợp; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 703 trường hợp; xử lý 01 trường hợp công chức vi phạm quy định về nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính.

3. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng

Bí thư cấp ủy chịu trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng của địa phương, đơn vị; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng. Trong năm 2021, không có trường hợp người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do vi phạm quy định về công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; thực hiện giám sát và phản biện xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân. Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa thực hiện các phóng sự điều tra, bản tin pháp luật, điều tra viết bài theo thông tin phản ánh từ đơn thư gửi đến tòa soạn và đường dây nóng, kịp thời phản ánh, thông tin các hành vi vi phạm pháp luật đến các cơ quan chức năng để xem xét giải quyết. Phát huy vai trò giám sát của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước

Các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng văn hóa kinh doanh lành mạnh, phi tham nhũng trong khu vực ngoài Nhà nước. Trong năm 2021, các cơ quan tiến hành tố tụng thụ lý, giải quyết 08 vụ án tham nhũng xảy ra tại các doanh nghiệp ngoài Nhà nước; đã xét xử sơ thẩm 01 vụ án. 9 tháng năm 2022, các cơ quan tiến hành tố tụng thụ lý, giải quyết 09 vụ án trong khu vực ngoài nhà nước.

6. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua các hoạt động

6.1. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng:

- Năm 2021: Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng và 06 đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý. Qua kiểm tra, kết luận 01 tổ chức đảng và 04 đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật do có sai phạm trong công tác phòng, chống tham nhũng, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã thi hành kỷ luật 04 đảng viên và Ban Thường vụ Tỉnh ủy thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Vạn Ninh thi hành kỷ luật bằng hình thức Khai trừ đối với 01 đảng viên, Đảng ủy cơ sở thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với 01 đảng viên.

- 9 tháng đầu năm 2022:

Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thi hành kỷ luật theo thẩm quyền đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Cam Lâm và 13 đảng viên; đề nghị Ban Bí thư Trung ương Đảng xem xét, quyết định thi hành kỷ luật đối với 04 đảng viên vi phạm.

Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy tiến hành quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 03 tổ chức đảng và 17 đảng viên; đã thi hành kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo đối với Đảng ủy bộ phận Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Chi ủy Chi bộ Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa; thi hành kỷ luật đối với 11 đảng viên.

Ủy Ban Kiểm tra Tỉnh ủy giám sát Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Thị ủy Ninh Hòa và 07 đảng viên. Qua giám sát, kết luận Ban cán sự đảng UBND tỉnh và 04 đảng viên, còn tồn tại hạn chế, khuyết điểm, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy đã đề nghị Ban cán sự đảng UBND tỉnh và 04 đảng viên nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm, có biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

Ủy ban Kiểm tra thị ủy, thành ủy, huyện ủy thi hành kỷ luật đảng đối với 15 đảng viên bằng các hình thức kỷ luật: Khai trừ 04 đảng viên, khiển trách 10 đảng viên; đình chỉ sinh hoạt đảng 01 đảng viên.

6.2. Kết quả công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng:

Năm 2021 và 9 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh tiếp nhận 11 đơn liên quan đến tham nhũng, đã lưu 02 đơn do không đủ điều kiện xử lý; chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết 09 đơn (giải quyết lưu 06 đơn mạo danh, nặc danh, không đủ cơ sở thụ lý; kết luận tố cáo sai 03 đơn).

6.3. Đối với các vụ án đang giải quyết và đã xác định được thiệt hại: Đã thu hồi được 4,202 tỷ đồng/9,929 tỷ đồng/12 vụ án (tỷ lệ 42%).

7. Hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh

Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh đã tổ chức Phiên họp thứ nhất vào ngày 07/7/2022 thông qua và đã ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo, Chương trình công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 và đưa 10 vụ án, vụ việc vào diện Ban Chỉ đạo theo dõi, chỉ đạo; các thành viên Ban Chỉ đạo đã ban hành Kế hoạch cá nhân để triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy văn bản chỉ đạo phổ biến, quán triệt và triển khai Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về “Một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực”; văn bản triển khai thực hiện kiến nghị của Đoàn kiểm tra số 7 Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đồng thời, tiếp tục theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương và thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; văn bản triển khai các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị tổng kết 10 năm hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2012 - 2022; các phiên họp của Ban Chỉ đạo và cuộc họp của Thường trực Ban Chỉ đạo; đồng thời, tiếp tục

theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo Trung ương và thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương.

Từ khi thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh đến nay, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được đẩy mạnh, quyết liệt và hiệu quả hơn. Nổi bật là: (1) Triển khai Hướng dẫn số 25-HD/TW của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; (2) Hướng dẫn triển khai thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định số 622-QĐ/TU, ngày 24/9/2022 về quy trình giao nhiệm vụ trọng tâm và đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ; (3) Thực hiện rà soát, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước (do tỉnh quản lý) theo Thông báo kết luận số 255-TB/TU, ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; (4) Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử được đẩy mạnh; công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; (5) Công tác giám định, định giá tài sản có chuyển biến tích cực hơn; (6) Công tác thông tin tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện tương đối đầy đủ, kịp thời.

PHẦN II. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA HƯỚNG DẪN SỐ 25-HD/BCĐTW, NGÀY 01/8/2022 CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC VỀ “MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TIÊU CỰC”

Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW, ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nêu rõ một số nội dung quan trọng sau:

1. 09 nội dung chỉ đạo công tác phòng, chống tiêu cực: (1) Ban hành, tham mưu ban hành các chủ trương, chính sách, pháp luật, giải pháp phòng, chống tiêu cực. (2) Chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác đấu tranh phòng, chống tiêu cực gắn với phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. (3) Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế về phòng, chống tiêu cực gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị, quản lý kinh tế - xã hội; làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tiêu cực, những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để kiến nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền ngăn ngừa, khắc phục, hoàn thiện. (4) Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tiêu cực. Trong đó, tập trung kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ giữ cương vị lãnh đạo, quản lý ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ phát sinh tiêu cực, dư luận xã hội quan tâm. (5) Chỉ đạo nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tiêu cực thông qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước, kỷ

luật của đoàn thể và xử lý hình sự đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vi phạm (6) Chỉ đạo xử lý nghiêm các vụ án, vụ việc tiêu cực, nhất là các vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. (7) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong phòng, chống tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tiêu cực; xử lý nghiêm hành vi lợi dụng việc phòng, chống tiêu cực để trục lợi, hãm hại người tốt, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ. (8) Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về phòng, chống tiêu cực; nghiên cứu, đánh giá những hành vi tiêu cực mới phát sinh của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức để tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, đưa vào diện tập trung chỉ đạo phòng, chống. (9) Chỉ đạo công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phòng, chống tiêu cực và trong giải quyết những vụ án, vụ việc tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm.

2. 19 hành vi tiêu cực cần tập trung chỉ đạo phòng, chống: (1) Nói, viết, thực hiện không đúng hoặc không thực hiện, thực hiện không đầy đủ chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. (2) Không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết xuôi chiều, nể nang, né tránh, ngại va chạm, im lặng, không đấu tranh hoặc phụ họa theo ý kiến, quan điểm sai trái, lệch lạc; bao che, giấu giếm vi phạm, khuyết điểm của bản thân, của người khác hoặc của tổ chức; thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, mất dân chủ, dân chủ hình thức, không tôn trọng ý kiến của tập thể; không chấp hành sự phân công của tổ chức, kén chọn chức danh, vị trí công tác;... (3) Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng. (4) Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác, công việc thuộc thẩm quyền giải quyết để trục lợi. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng, Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, phát tán hoặc xúi giục người khác tàng trữ, phát tán thông tin, tài liệu trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vu cáo, bịa đặt những nội dung liên quan đến vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực hoặc tùy tiện quy kết về tội danh, mức án trước khi tòa án ra phán quyết; đả kích, vu cáo, xúc phạm đối với tổ chức, cá nhân, kích động bạo lực, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. (5) “Tur duy nhiệm kỳ”, cơ hội, vụ lợi, nhất là hành vi lạm quyền, lộng quyền, lấy danh nghĩa tập thể để áp đặt, hợp thức hóa quyết định sai trái của cá nhân; chủ nghĩa cá nhân, đặt lợi ích của cá nhân lên trên lợi ích của tập thể; chạy theo mục tiêu trước mắt, trong ngắn hạn để thu vén lợi ích cho bản thân, gia đình, cho nhóm lợi ích mà bỏ qua những mục tiêu, lợi ích dài hạn của tập thể, cộng đồng và đất nước; cấu kết với doanh nghiệp, đối tượng khác để trục lợi. (6) Quan liêu, xa rời thực tế, không sâu

sát công việc, không nắm chắc tình hình trong cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị. (7) Chủ trì ban hành hoặc tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái với chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc có nhiều sơ hở, bị lợi dụng gây thiệt hại cho nhà nước, tổ chức, cá nhân; “lợi ích nhóm”, “tư duy nhiệm kỳ” trong xây dựng chính sách, pháp luật. (8) Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, tiêu cực; không báo cáo, phản ánh, không xử lý các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương do mình trực tiếp quản lý. (9) Thực hiện không đúng, không đầy đủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong quản lý đầu tư, xây dựng, ngân hàng, y tế, bảo hiểm, đấu thầu, đấu giá, chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, cổ phần hóa, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước,... Không thực hành tiết kiệm để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công. Mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, tài sản của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đóng góp, tài trợ trái quy định. (10) Tặng quà, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định có lợi riêng cho bản thân, gia đình hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp. (11) Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực hiện hành vi hoặc bao che hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực. (12) Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động đến tổ chức, cá nhân để bản thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, kỷ luật, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định. (13) Can thiệp, tác động hoặc để người nhà, người thân, người quen lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trục lợi. Gây khó khăn, phiền hà, vôi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc cho người dân, doanh nghiệp. (14) Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác. (15) Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực; giải trình không trung thực về nguồn gốc tài sản, thu nhập tăng thêm; tẩu tán, che giấu tài sản có được do tham nhũng, tiêu cực. Không chỉ đạo và tổ chức thu hồi hoặc cản trở hoạt động thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực. (16) Nhập quốc tịch nước ngoài; dùng giấy tờ giả, không hợp pháp, khai báo gian dối về quốc tịch. (17) Tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật; chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định. (18) Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình một cách phô trương, hình thức, lãng phí, gây phản cảm, bức xúc trong xã

hội. Lợi dụng việc cưới, việc tang và các sự kiện khác để vụ lợi hoặc đem lại lợi ích riêng cho bản thân, gia đình hoặc cho người khác. (19) Các hành vi tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp khác do Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định.

PHẦN III. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG, THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TỈNH

(Theo Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 02/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

1. Chức năng của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương thành lập, chịu trách nhiệm trước ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (viết tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương) trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là ở địa phương).

2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

2.1. Tham mưu, đề xuất ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

2.2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện hoặc tham mưu, đề xuất ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương, Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và kết luận, kiến nghị của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở địa phương.

2.3. Chỉ đạo, đôn đốc, điều hoà phối hợp, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của tỉnh ủy, thành ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.4. Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy thông qua hoạt động theo phạm vi trách nhiệm được giao làm rõ nguyên nhân, điều kiện phát sinh tham nhũng, tiêu cực; trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức để xảy ra tham nhũng, tiêu cực; những sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật để yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục sai phạm; đồng thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật có liên quan.

2.5. Chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp uỷ, tổ chức đảng và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

2.6. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ và cấp uỷ viên, đảng viên có thẩm quyền trong xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý thông tin về vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do các cá nhân, tổ chức phát hiện, cung cấp, kiến nghị.

2.7. Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của tỉnh uỷ, thành uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; định hướng cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xử lý vi phạm quy định về quản lý, cung cấp thông tin, đưa tin về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những hành vi lợi dụng việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, gây mất đoàn kết nội bộ.

2.8. Tổ chức sơ kết, tổng kết, định kỳ và đột xuất báo cáo ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương và kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

2.9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ và Ban Chỉ đạo Trung ương giao.

3. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh

3.1. Yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có thẩm quyền của địa phương báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực; việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý.

3.2. Yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xem xét lại việc kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý khi có căn cứ cho rằng việc kết luận, xử lý chưa khách quan, chính xác, nghiêm minh.

3.3. Yêu cầu các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án của địa phương kết luận, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực. Trực tiếp chỉ đạo về chủ trương xử lý đối với một số vụ án, vụ việc cụ thể hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong trường hợp cần thiết quyết định thành lập các tổ công tác liên ngành để chỉ đạo thực hiện, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

3.4. Kiến nghị với ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ xem xét, quyết định hoặc yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền ở địa phương kiểm tra, xử lý kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước khi có căn cứ cho rằng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng, tiêu cực hoặc có hành vi cản trở, gây khó khăn đối với hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3.5. Yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ và các cơ quan chức năng của địa phương trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ, cấp uỷ các cấp quản lý thì kịp thời báo cáo cho Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp uỷ quản lý cán bộ đó để chỉ đạo xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đồng thời chuyển hồ sơ, tài liệu liên quan đến ủy ban kiểm tra tỉnh uỷ, thành uỷ, ủy ban kiểm tra thuộc cấp uỷ quản lý cán bộ đó để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trường hợp phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý thì kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương theo quy định, đồng thời báo cáo thường trực tỉnh uỷ, thành uỷ và Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Trong quá trình kiểm tra, thanh tra, thi hành án, nếu phát hiện sai phạm có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan điều tra để xử lý theo thẩm quyền, không chờ đến khi kết thúc mới chuyển.

3.6. Trực tiếp làm việc với cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh; khi cần thiết, được sử dụng bộ máy tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và phương tiện của các cơ quan, tổ chức có liên quan của địa phương để phục vụ nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

Ngoài những quy định trên, căn cứ tình hình thực tiễn tại tỉnh, Ban Chỉ đạo về phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quy chế làm việc cụ thể.

PHẦN IV: MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định và bổ sung một số định hướng lớn cho công tác phòng, chống tham nhũng thời gian tới là: Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn. Kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa với chủ động phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời những hành vi tham nhũng, tiêu cực, bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, can thiệp, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực; không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của toàn dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự.

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, tạo sự tự giác, thống nhất cao về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kinh tế - xã hội; về kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp uỷ, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; kiên trì giáo dục, rèn luyện đức tính liêm khiết, xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, trước hết trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; kịp thời xử lý, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có biểu hiện những nhiễu, vôi vĩnh, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, bảo đảm thật sự liêm chính, trong sạch; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng và các cơ quan tham mưu cho cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo công tác này. Từng bước mở rộng phạm vi phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước; mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân và cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; ...

Quán triệt mục tiêu và những định hướng lớn nêu trên, công tác đấu tranh, phòng, chống tham nhũng cần tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, phải tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục, tuyên truyền, xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Đây là nhiệm vụ không mới, nhưng rất quan trọng, nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, tinh thần, ý thức, đạo đức, xây dựng liêm chính, chống tha hoá, biến chất; quán triệt, tuyên truyền, giáo dục sâu rộng các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp, quy định của Đảng và Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực,... tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu và tập thể lãnh đạo các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; tăng cường phối hợp, chủ động công khai, kịp thời cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng. Chú trọng thông tin tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt; đồng thời kiên quyết vạch trần, phê phán, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc, lợi dụng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ, chống phá Đảng, Nhà nước ta; xử lý nghiêm việc đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt, gây hậu quả xấu.

Hai là, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kịp thời khắc phục những bất cập. Thể chế nói chung, thể chế về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói riêng, cùng với chuẩn mực đạo đức trên các lĩnh vực và cơ chế kiểm soát quyền lực là yếu tố cơ bản, nền tảng, có tác dụng ngăn chặn từ gốc hành vi tham nhũng, tiêu cực. Phải xây dựng các quy chế nội bộ của Đảng, các nguyên tắc và chuẩn mực đạo đức áp dụng đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, liêm chính, gương mẫu đi đầu trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phải có cơ chế kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng chính sách, pháp luật về quản lý kinh tế - xã hội để hạn chế sự tác động tiêu cực của “nhóm lợi ích”, “sân sau”, “tư duy nhiệm kỳ”; ngăn chặn nguy cơ nảy sinh tham nhũng, tiêu cực ngay từ khi xây dựng chính sách, luật pháp. Khẩn trương hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; và bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; khuyến khích và bảo vệ cán bộ, đảng viên, người đứng đầu đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Ba là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; phát hiện sớm, xử lý nghiêm các vụ việc, vụ án tham nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tệ “tham nhũng vặt”; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện và công khai, có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng, tiêu

cực, về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án tham nhũng, kinh tế đã khởi tố theo đúng quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước; chú trọng phát hiện, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng mới; không có vùng cấm, không có ngoại lệ; không chịu sự tác động không đúng của bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng; chú trọng truy tìm, kịp thời áp dụng các biện pháp đồng bộ để thu hồi triệt để tài sản bị tham nhũng ngay từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử và trong giai đoạn thi hành án; khuyến khích người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả trong các vụ án tham nhũng, kinh tế.

Bốn là, tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò giám sát việc thực thi quyền lực thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thanh tra, kiểm toán của Nhà nước; giám sát của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, của cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, của nhân dân và xã hội.

Năm là, tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trước hết là các Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và các cơ quan nội chính từ Trung ương đến địa phương. Xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định để ngăn ngừa có hiệu quả sự tác động tiêu cực, không lành mạnh vào hoạt động của các cơ quan này. Đặc biệt, phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thật sự có bản lĩnh, thật sự liêm chính, trong sạch; không chịu bất cứ sức ép không trong sáng nào của tổ chức, cá nhân; bất cứ sự cám dỗ, mua chuộc nào của những kẻ phạm tội. Có chính sách đãi ngộ hợp lý, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nỗ lực phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY - BAN NỘI CHÍNH TỈNH ỦY